TAND HUYỆN BA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH NINH THUẬN	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2017/QĐST-DS	

Bác Ái, ngày 29 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 22/2017/TLST- DS ngày 14 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần BĐLV

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà capital Tower, số 109 – Trần Hưng Đạo, phường CN, quận HK, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S ; Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thái Tùng L ; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần BĐLV - Chi nhánh Ninh Thuận.

Địa chỉ chi nhánh: Số 44, đường 16 tháng 4, phường Tấn Tài, thành phố Phan rang – Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thái Tùng L: Chị Bùi Thụy Quỳnh A; Chức vụ: Chuyên viên KHCN – Phòng khách hàng (Theo văn bản ủy quyền số 513/2017/UQ-LienVietPostBank.NT ngày 03/11/2017).

Bị đơn: Anh Hán Văn D– Sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn TL 1, xã PĐ, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Bùi Thụy Quỳnh A đại diện cho Ngân hàng TMCP BĐLV - Chi nhánh Ninh Thuận và anh Hán Văn D xác nhận ngày 21/6//2016, anh đã ký kết hợp đồng số 07/210616/04/620 để vay Ngân hàng TMCP BĐLV - Chi nhánh Ninh Thuận với số

tiền 300.000.000 *(Ba trăm triệu)* đồng, anh D đã trả cho Ngân hàng được một số tiền. Tính đến ngày 20/11/2017 Ngân hàng yêu cầu anh D phải trả khoản tiền nợ 297.422.012 *(Hai trăm chín mươi bảy triệu bốn trăm hai mươi hai ngàn không trăm mười hai)* đồng, *(Trong đó tiền nợ gốc 265.000.000 đồng và tiền nợ lãi 32.422.012 đồng)*. Anh Hán Văn D đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP BĐLV - Chi nhánh Ninh Thuận toàn bộ số tiền nợ trên.

Kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành (ngày 21/11/2017) ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên vay theo hợp đồng tín dụng, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản thỏa thuận khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thA toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Anh Hán Văn D là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngày 21/11/2017 Anh Dđã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí có xác nhận của UBND xã PĐ. Căn cứ điểm đ khoản 1, Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm 7.435.000 *(Bảy triệu bốn trăm ba mươi lăm ngàn)* đồng cho anh Hán Văn D.

Ngân hàng TMCP BĐLV - Chi nhánh Ninh Thuận không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ngân hàng số tiền tạm ứng 7.317.000 *(Bảy triệu ba trăm mười bảy ngàn)* đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014761 ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại chi cục thi hành án dân sự huyện Bác Ái

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- Đương sự;
- THADS,VKSND huyện;
- Lưu HS vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thiện